
Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2017

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2016
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2017**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Ban Giám đốc Công ty báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2017 với các nội dung như sau:

I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2016**1. TỔNG QUAN CHUNG VỀ MÔI TRƯỜNG KINH DOANH****Kinh tế thế giới:**

Theo báo cáo của Liên hợp quốc đã được cập nhật cho tới giữa năm 2016, tổng thể tình hình kinh tế thế giới tăng đang mất đà tăng trưởng. Tăng trưởng toàn cầu dự báo 2016 chỉ ở mức 2,4%, giảm mạnh so với mức dự báo 2,9% hồi cuối năm ngoái. Mức tăng trưởng này chỉ tương đương mức tăng trưởng năm 2015. Kết quả trên phản ánh những thay đổi theo chiều hướng điều chỉnh tăng trưởng giảm tại nhiều nước ở Châu Phi, các nước thuộc Liên Xô cũ (CIS), các nước Mỹ la tinh, và các nước thuộc vùng Caribe.

Các yếu tố làm giảm triển vọng kinh tế toàn cầu bao gồm: tổng cầu yếu, vốn tồn lâu trong các ngành kinh tế chính gây hạn chế cho tăng trưởng toàn cầu, giá dầu và các hàng hóa khác giảm làm thiệt hại các nước xuất khẩu, những cú sốc nghiêm trọng liên quan đến thời tiết, đặc biệt là hạn hán do El Nino, những thách thức chính trị, và luồng vốn lớn của các nước đang phát triển đổ sang các khu vực khác trên thế giới. Con số trên phản ánh mức tăng trưởng yếu nhất của nền kinh tế toàn cầu trong suốt thập kỷ qua.

Các rủi ro sụt giá cả hàng hóa trong nền kinh tế toàn cầu vẫn còn cao trong thời gian tới và diễn ra trong lúc tổng cầu còn duy trì ở mức thấp, đầu tư thấp, giá cả hàng hóa thấp và rối loạn trong thị trường tài chính. Áp lực lạm phát toàn cầu góp phần đẩy nhanh việc thắt chặt tiền tệ ở một số nước đang phát triển, trong khi đó tình hình diễn biến lại ngược lại ở một số nước như việc nới lỏng tiền tệ ở khu vực đồng Euro và Nhật Bản, sự chậm trễ trong việc tăng lãi suất của Cục dự trữ Liên bang Mỹ. Sự khác biệt giữa các nước gia tăng trong việc áp dụng lãi suất đồng vốn trên toàn cầu làm yếu đi việc chu chuyển các luồng vốn và tạo ra áp lực lên tỷ giá hối đoái ở các nước đang phát triển.

Hiện đã xuất hiện nhu cầu cần phối hợp mạnh mẽ hơn giữa các quốc gia để làm giảm tác động xấu lan tràn nảy sinh do sự không đồng nhất về chính sách của các nước và sự yếu kém của thị trường tài chính. Hiện nay, nhiều nơi trên thế giới đang muốn giảm sự phụ thuộc vào chính sách tiền tệ thông qua việc áp dụng các chính sách tài khóa và các giải pháp chính sách khác để thúc đẩy tăng trưởng toàn cầu.

Sang năm 2017, dự báo 'nền kinh tế toàn cầu sẽ tăng 2,8%, một sự tăng trưởng rất khiêm tốn. Và có thể sẽ xảy ra suy thoái chạm đáy ở một số nền kinh tế mới nổi'. Để kinh tế thế giới tiếp tục phát triển trong năm 2017, cần tăng cường đầu tư, kích thích tài chính và phối hợp giữa các nền kinh tế lớn, nơi mà nguồn vốn lâu nay chỉ dựa vào việc kích thích tiền tệ, lãi suất.

Tình hình diễn biến cụ thể ở các khu vực trên thế giới

Báo cáo của Liên hợp quốc năm 2016 nhấn mạnh suy thoái kinh tế kéo dài ở Brazil và Nga đều có tác động đáng kể trong khu vực và trên thế giới.

Ở Nga, tăng trưởng GDP ở mức - 1,9% năm 2016 do Chính phủ thắt chặt tài khóa, giảm tiêu dùng cá nhân và đầu tư, cộng với việc tiếp tục bị trừng phạt quốc tế.

Tại Brazil, nền kinh tế nước này tăng trưởng giảm còn 3,4% năm 2016, cho thấy cuộc khủng hoảng chính trị sâu sắc, lạm phát, thâm hụt ngân sách và lãi suất tăng cao.

Năm 2016, các nước nghèo nhất thế giới dự kiến sẽ tăng trưởng 3,8% và năm 2017 là 4,4%. Tuy vậy, báo cáo nhấn mạnh rằng những con số này thấp hơn so với mục tiêu của Liên hợp quốc - ít nhất là 7,7% - nhằm tăng cường chi tiêu cho lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, giáo dục và các biện pháp để đối phó với biến đổi khí hậu.

Tăng trưởng kinh tế ở Châu Phi tiếp tục mất đà, bị vùi dập bởi những cơn gió ngược toàn cầu, khu vực và nội bộ. Tăng trưởng GDP của “lục địa đen” chậm lại còn 3% hồi năm ngoái và dự kiến sẽ giảm chỉ còn 2,8% trong năm 2016 mặc dù phía Đông Châu Phi được dự đoán sẽ tăng trưởng khoảng 6,1%.

Mỹ Latinh và vùng Caribe đang tăng trưởng -0,6% năm 2016, giữ mức tăng trưởng tương tự như năm 2015.

Tín hiệu tích cực từ khu vực Đông và Nam Á với dự kiến tăng trưởng kinh tế 5,7% trong năm 2016 và 5,7% năm 2017, tăng chút ít so với năm 2016. Đông Á tăng 5,5% trong năm 2016 và 5,6% năm 2017. Còn kinh tế Trung Quốc tăng trưởng 6,4% năm 2016 và 6,5% năm 2017, giống như mục tiêu của Chính phủ này, báo cáo cho biết.

Năm 2016 là một năm không mấy thành công, và năm 2017 cũng sẽ là một năm đầy thách thức và khó khăn cho nền kinh tế toàn cầu.

Kinh tế Việt Nam:

Năm 2016 kinh tế Việt Nam đã trải qua nhiều biến động. Tốc độ tăng trưởng GDP không đạt chỉ tiêu đề ra; ngành nông – lâm – thủy sản gặp khó vì thiên tai, hạn hán; ngành khai khoáng giảm sâu tác động mạnh đến mức tăng trưởng chung... Tuy nhiên, về chủ đạo, kinh tế Việt Nam đã có nhiều cải thiện đáng kể.

GDP 2016 không đạt chỉ tiêu: năm 2016 ước đạt tăng 6,21% so với năm 2015. Trong đó, quý I tăng 5,48%; quý II tăng 5,78%; quý III tăng 6,56%, quý IV tăng 6,68%.

Ngoài sự sụt giảm sâu của công nghiệp khai khoáng, các yếu tố về môi trường cũng là nguyên nhân khiến cho tăng trưởng GDP Việt Nam không đạt chỉ tiêu. Theo đó, năm 2016, Việt Nam đã mất gần 1% GDP (khoảng 1,7 tỷ USD) bởi thiên tai, hạn hán. Trong đó, nhóm ngành nông – lâm – thủy sản chịu tác động mạnh mẽ nhất với 6 tháng đầu năm tăng trưởng âm.

Dù vậy, theo Tổng cục thống kê mức tăng trưởng năm nay tuy thấp hơn mức tăng 6,68% của năm 2015 và không đạt mục tiêu tăng trưởng là 6,7% đã đề ra nhưng trong bối cảnh kinh tế thế giới không thuận, trong nước gặp nhiều khó khăn thì mức trên đã là một thành công.

Ngành nông – lâm – thủy sản tăng trưởng dương cả năm: Dù quý I, quý II tăng trưởng âm, nhưng kết quả chung cả năm toàn ngành vẫn tăng trưởng dương, tăng 1,36% so với năm 2015. Giá trị kim ngạch xuất khẩu của ngành thu về 32,1 tỷ USD.

Ước tính của Tổng cục Thống kê, giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2016 theo giá so sánh 2010 đạt 870,7 nghìn tỷ đồng, tăng 1,44% so với năm 2015, thấp hơn so với mức tăng các năm gần đây (năm 2015 tăng 2,62%, năm 2015 tăng 4%, năm 2013 tăng 3,6%, năm 2012 tăng 3%).

Trong đó, lĩnh vực nông nghiệp đạt 642,5 nghìn tỷ đồng, tăng 0,79%; lâm nghiệp đạt 28,2

nghìn tỷ đồng, tăng 6,17%; thủy sản đạt 200 nghìn tỷ đồng, tăng 2,91%. Lĩnh vực lâm nghiệp vẫn giữ mức tăng trưởng cao nhưng do ngành lâm nghiệp chiếm tỷ trọng thấp (3,2%) trong giá trị sản xuất toàn ngành nên không tác động nhiều đến tốc độ tăng trưởng của toàn ngành.

Sản xuất công nghiệp thấp hơn 2 năm trở lại đây: Tính chung cả năm 2016, chỉ số toàn ngành công nghiệp tăng 7,5% so với năm 2015, thấp hơn nhiều so với mức tăng 9,8% của năm 2015 và 7,6% của năm 2015 do các ngành khai khoáng giảm mạnh.

Trong các ngành công nghiệp, ngành chế biến chế tạo tăng 11,2%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 11,5%; ngành cung cấp nước và xử lý rác thải tăng 7,2%; ngành khai khoáng giảm sâu ở mức 5,9%.

Doanh nghiệp thành lập mới tăng kỷ lục: Tính chung cả năm 2016, số doanh nghiệp thành lập mới đạt mức kỷ lục với 110,1 nghìn doanh nghiệp, tăng 16,2% so với năm 2015.

Tổng vốn đăng ký là 891,1 nghìn tỷ đồng, tăng 48,1%. Số vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới năm 2016 là 8,1 tỷ đồng, tăng 27,5% so với năm 2015.

Tổng số lao động đăng ký của các doanh nghiệp thành lập mới trong năm là 1.268 nghìn người, bằng 86,1% năm 2015. Trong năm nay, còn có 26.689 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 24,1% so với năm trước, nâng tổng số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và doanh nghiệp quay trở lại hoạt động năm 2016 lên gần 136,8 nghìn doanh nghiệp.

Tăng trưởng bán lẻ: Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ doanh thu tiêu dùng năm 2016 ước tính đạt 3.527,4 nghìn tỷ đồng, tăng 10,2% so với năm trước (năm 2015 tăng 9,8%), nếu loại trừ yếu tố giá thì còn tăng 7,8%, thấp hơn mức tăng 8,5% so với năm trước do sức mua không biến động lớn trong khi giá tiêu dùng năm nay cao hơn năm trước.

Cán cân thương mại năm 2016, suất siêu 2,68 tỷ USD: Kim ngạch hàng hoá xuất khẩu năm 2016 ước đạt 175,9 tỷ USD, tăng 8,6% so với năm trước. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 50 tỷ USD, tăng 4,8%. Khu vực FDI (kể cả dầu thô) đạt 125,9%, tăng 10,2%.

Kim ngạch hàng hoá nhập khẩu năm 2016 ước đạt 173,3 tỷ USD, tăng 4,6% so với năm trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 71,1 tỷ USD, tăng 4%; khu vực FDI đạt 102,2 tỷ USD, tăng 5,1%.

Cán cân thương mại tính chung cả năm 2016 suất siêu 2,68 tỷ USD. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 21,02 tỷ USD, khu vực FDI xuất siêu 23,7 tỷ USD.

CPI cả năm 2016 tăng 4,74%: CPI tháng 12/2016 tăng 4,74% so với tháng 12/2015, bình quân mỗi tháng tăng 0,4%. CPI bình quân năm 2016 tăng 2,66% so với bình quân năm 2015.

Mặc dù mức tăng của năm 2016 cao hơn so với năm 2015 nhưng vẫn thấp hơn nhiều so với mức tăng CPI bình quân của một số năm gần đây, đồng thời vẫn nằm trong giới hạn mục tiêu 5% mà Quốc hội đề ra.

Lạm phát cơ bản tháng 12/2016 tăng 0,11% so với tháng trước và tăng 1,87% so với cùng kỳ năm trước. Lạm phát cơ bản bình quân năm 2016 tăng 1,83% so với bình quân năm 2015.

Thị trường Chứng khoán Việt Nam

Ảnh hưởng từ giá dầu và Brexit

Giá dầu thô thế giới tạo đáy ở mức 26 USD/thùng cũng trùng với thời điểm VN-Index tạo đáy 513,82 điểm. Dòng dầu khí sau quá trình giảm điểm mạnh mẽ, đã bán đã chứng lại và có tín hiệu phục hồi. Nhóm cổ phiếu dầu khí gần như tạo đáy cùng nhịp với VN-Index trong những tháng đầu năm 2016, thời điểm đó, cổ phiếu đầu ngành dầu khí là Tổng công ty Khí Việt Nam (HOSE: GAS) giao dịch ở mức giá thấp nhất 27.300đ/CP và bắt đầu xu hướng tăng giá đạt đỉnh ở mốc 73.700đ/CP vào ngày 29/9.

Không chỉ có cổ phiếu GAS mà các nhóm cổ phiếu tiêu biểu trong ngành dầu khí như cổ phiếu Tổng công ty CP Khoan và Dịch vụ khoan dầu khí (HOSE: PVD), Tổng công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (HNX: PVS), Tổng công ty CP Dung dịch khoan và Hóa phẩm dầu khí (HNX: PVC), Công ty CP CNG Việt Nam (HOSE: CNG) cũng cùng biến động, cùng xu hướng với giá dầu thế giới, đóng góp tỷ trọng tích cực trong sự tăng điểm của VN-Index.

Trong nửa đầu năm 2016, nhóm cổ phiếu dầu khí đã có nhiều cổ phiếu tăng giá gấp đôi, thậm chí gấp 3 lần, mang lại tỷ suất lợi nhuận cao. Như vậy, biến động của giá dầu thế giới cũng là một chỉ báo hiệu quả dành cho nhà đầu tư ưa thích nhóm cổ phiếu dầu khí.

Sự kiện Anh rời khỏi Liên minh Châu Âu (Brexit) diễn ra hồi tháng 6 không chỉ gây ra tâm lý lo ngại trên thị trường tài chính toàn cầu mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến Việt Nam.

Ngày 24/6, khi diễn ra việc bỏ phiếu cho sự kiện Anh rời khỏi Liên minh Châu Âu, thị trường tài chính biến động khó lường, TTCK Việt Nam lao dốc trong phiên Brexit với tâm lý hoảng loạn, đã có lúc giảm 34 điểm (-5,47%) với áp lực bán mạnh mẽ và dồn dập, thanh khoản đạt 271 triệu cổ phiếu - mức cao nhất trong cả năm.

Sự kiện Brexit là minh chứng cho câu nói của nhà đầu tư nổi tiếng Warren Buffett: “Hãy tham lam khi người khác sợ hãi”. Thực tế, sau phiên Brexit, thị trường tạo đáy tiếp theo và tiếp tục xu hướng tăng giá từ đầu năm, những nhà đầu tư “tham lam” mua vào trong phiên Brexit đã có được lợi nhuận ngay những phiên giao dịch sau đó.

Có thể thấy, những sự kiện kinh tế - chính trị trên toàn cầu đều ảnh hưởng phần nào đến TTCK Việt Nam, đây cũng là một chỉ báo mà nhà đầu tư cần quan tâm và theo sát.

“Sự kiện” TTF, DRH, ATA, MTM

Những cổ phiếu giảm sàn liên tục, khối lượng bán lớn mà không có người mua do sai lệch về công bố thông tin là điển hình trong các sự kiện năm qua. Nhiều nhà đầu tư mất tiền vì giá cổ phiếu liên tục giảm sàn, vấn đề minh bạch hóa thông tin của doanh nghiệp được đánh giá lại.

Giá cổ phiếu của Công ty CP Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành (HSX: TTF) rơi từ mức đỉnh 43.700đ/CP vào ngày 19/7 về 3.810đ/CP vào ngày 21/11 với nhiều phiên giảm sàn trước đó là ác mộng của cổ đông TTF. Nguyên nhân là do khoản mục “Hàng tồn kho phát hiện thiếu khi kiểm kê” của TTF lên tới 980 tỷ đồng, điều này có nghĩa gần 1.000 tỷ đồng hàng tồn kho của TTF bỗng chốc “bay hơi”.

Việc hàng tồn kho biến mất đã khiến chi phí giá vốn hàng bán tăng vọt lên 1.167 tỷ đồng trong quý II, kéo theo khoản lỗ hơn 1.100 tỷ trong quý II của TTF. Đây là sự kiện điển hình đi đầu trong hiện tượng “giá cổ phiếu lao dốc mạnh” của các doanh nghiệp niêm yết trên sàn.

Giá cổ phiếu của Công ty CP Đầu tư Căn nhà mơ ước (HOSE: DRH) tăng từ 7.600đ/CP đầu năm 2016 và đạt đỉnh 82.000đ/CP đã tạo nên cơn sốt mang tên DRH. Chỉ chưa đầy 2 tháng, giá cổ phiếu DRH lao dốc từ mức đỉnh về 15.500đ/CP cũng tạo nên cú sốc cho cổ đông TTF. Nguyên nhân lý giải cho nhịp giảm điểm trên là do nhà đầu tư lo ngại những biến cố tại Gỗ Trường Thành (TTF) sẽ ảnh hưởng tới DRH.

Trường hợp của Công ty CP NTACO (HOSE: ATA) cũng gây sốc cho nhà đầu tư. Từ mức đỉnh 7.500đ/CP, giá cổ phiếu lao dốc về 650đ/CP. Dự thảo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 của ATA công bố với khoản lỗ 426 tỷ đồng mặc dù báo cáo tự lập trước đó Công ty báo lãi hơn 30 tỷ đồng. Khoản lỗ bất thường này do số dư hàng tồn kho 365 tỷ đồng trong năm 2015 của Công ty đã “bay hơi”, Công ty cũng trích lập dự phòng công nợ gần 100 tỷ đồng.

Công ty CP Mỏ và Xuất nhập khẩu khoáng sản Miền Trung (UPCoM: MTM) bị dừng giao dịch chỉ sau 2 tháng lên sàn trong năm nay là bài học cay đắng cho cổ đông của MTM, sự việc này khiến nhiều nhà đầu tư mua cổ phiếu MTM rơi vào tình trạng chôn tiền tại cổ phiếu này mà

không thể nào thoát ra được.

Ngày 19/9, Cơ quan An ninh điều tra (A92) đã quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam đối với ông Trần Hữu Tiệp - Chủ tịch HĐQT MTM.

Khi các “ông lớn” lên sàn...

VN-Index đạt đỉnh ngắn hạn 692,17 điểm vào ngày 29/9, hình thành xu hướng giá giảm với thanh khoản giảm dần. Đây là mức tăng cao nhất kể từ 2008. P/E của VN-Index hơn 14,3 lần, trong khi đó của Thái Lan là 16,5 lần, Indonesia là 22 lần, Malaysia 15,8 lần, cao hơn PE của TTCK Trung Quốc là 14,7 lần.

So với các TTCK phát triển như Mỹ (16,5) và châu Âu (20,7) thì khoảng cách đang được rút ngắn lại. Như vậy, TTCK Việt Nam đã bước qua thời kỳ rẻ, kéo gần lại khoảng cách so với các nước trong khu vực, chuyển trạng thái từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi.

Sự kiện Tổng công ty CP Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (Habeco) tiến hành giao dịch trên sàn UPCoM với mã chứng khoán BHN ngày 28/10 và Tổng công ty CP Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn (Sabeco) niêm yết trên sàn HSX với mã SAB ngày 6/12 đã tạo nên cơn sốt cho giới đầu tư sau khi giá của 2 cổ phiếu này liên tục tăng mạnh, các mã cổ phiếu ngành bia cũng được hưởng lợi nhờ hiệu ứng tăng giá của BHN và SAB.

Những “ông lớn” lên sàn niêm yết như Habeco, Sabeco, Novaland, Petrolimex, Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam (ACV), Công ty CP Đường Quảng Ngãi không chỉ tăng quy mô vốn hóa của TTCK mà còn tạo thêm nhiều cơ hội đầu tư, thu hút dòng vốn không chỉ ở trong nước mà còn của nước ngoài.

Phân tích khách hàng, đối thủ cạnh tranh

Tính đến hết năm 2016, toàn thị trường có hơn 1,66 tài khoản giao dịch chứng khoán, tăng 9% so với đầu năm (năm 2015 có 1.569.792 tài khoản). Tuy nhiên tỷ trọng tài khoản hoạt động (có giao dịch chứng khoán) không cao.

Số lượng công ty chứng khoán còn hoạt động là 76 công ty. Các công ty chứng khoán hiện tại đang cạnh tranh khốc liệt cả về thị phần, khách hàng và nhân sự do thị trường quá nhỏ.

2. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2016

Trong bối cảnh môi trường kinh doanh vĩ mô năm 2016 chưa thuận lợi, chứa đựng nhiều thách thức và rủi ro, Ban Giám đốc và cán bộ nhân viên Công ty CP Chứng khoán Navibank vẫn cố gắng tập trung nâng cao hiệu quả những dịch vụ của Công ty nhằm thúc đẩy Công ty vượt qua khó khăn và hoạt động hiệu quả hơn.

- **Môi giới chứng khoán:**

Xuất phát từ thực tế hoạt động gần 10 năm của Công ty, Ban Điều hành nhận định rằng, các sản phẩm môi giới truyền thống khó tạo ra sự khác biệt về dịch vụ để cạnh tranh nhằm gia tăng thị phần. Nếu đầu tư để gia tăng sức cạnh tranh thì đồng nghĩa với việc gia tăng rủi ro trong khi tỷ suất lợi nhuận lại giảm sút.

Từ thực tế như vậy, Ban Điều hành quyết định vẫn duy trì nhóm khách hàng trung thành, tập trung chăm sóc nhóm khách hàng này để có doanh thu ổn định cho hoạt động môi giới của Công ty.

- **Hoạt động Tư vấn:**

Trong năm qua, mặc dù ghi nhận trên các báo cáo và sổ sách của Công ty thì Công ty chưa có doanh thu từ hoạt động tư vấn nhưng trên thực tế, hoạt động Tư vấn của Công ty vẫn diễn ra hết sức khả quan. Thành quả của hoạt động Tư vấn sẽ được ghi nhận vào nửa đầu năm 2017.

Hoạt động tư vấn của Công ty trong năm qua và những năm tới đây sẽ tập trung vào các giao dịch quy mô lớn, đòi hỏi phải cấu trúc nhiều. Chính vì vậy, việc tư vấn thành công đòi hỏi thời

gian tư vấn khá dài nhưng đổi lại là phí tư vấn sẽ cao hơn nhiều.

Ngoài ra, Ban Điều hành đang triển khai một số giao dịch lớn với các quỹ, ngân hàng lớn của Châu Âu. Đây chính là bàn đạp để Công ty tiến tới những giao dịch có cấu trúc tương đối khó, có yếu tố nước ngoài nhằm tạo ra sự khác biệt với các công ty chứng khoán khác.

- Đầu tư tự doanh:

Hoạt động đầu tư tự doanh của Công ty trong năm qua đã bắt đầu hoạt động hiệu quả. Công ty vẫn khai thác hiệu quả cả 2 kênh đầu tư ngắn hạn và dài hạn. Trong đó, đầu tư ngắn hạn sẽ không thực hiện thường xuyên mà chỉ tập trung tận dụng một vài cơ hội đầu tư lớn trong năm để nâng cao hiệu quả. Đầu tư dài hạn sẽ tập trung vào các lĩnh vực có giá trị gia tăng cao, tiềm năng tăng trưởng lớn như đào tạo và công nghệ.

Chi tiết về Doanh thu và Lợi nhuận năm 2016 được thể hiện trong Bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh dưới đây:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015 Trình bày lại	Mức tăng trưởng (%)
1	Doanh thu Trong đó:	13.791.342.953	32.259.144.024	(57,25)
1.1	<i>Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán</i>	3.683.939.970	3.833.829.784	(3,91)
1.2	<i>Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn</i>	3.046.679.664	1.125.980.000	170,58
1.5	<i>Doanh thu hoạt động tư vấn</i>		20.809.600.000	
1.6	<i>Doanh thu lưu ký chứng khoán</i>	1.572.480.713	1.320.642.979	19,07
1.9	<i>Doanh thu khác</i>	5.488.242.606	5.169.091.261	6,17
2	Chi phí hoạt động kinh doanh	6.806.327.358	10.445.532.814	(34,84)
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.804.356.906	7.062.658.566	(17,82)
4	Thu nhập khác	3.207.169	399.538.448	(99,19)
5	Chi phí khác	150.001.541	21.577.193	595,18
6	Lợi nhuận khác	(146.794.372)	377.961.255	(138,84)
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.033.864.317	15.128.913.899	(93,17)
8	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành		0	
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.033.864.317	15.128.913.899	(93,17)

Kết quả kinh doanh trên cho thấy:

- Hoạt động Môi giới: giảm tăng trưởng tương đối so với 2015 do thị trường có nhiều thăng trầm và chiến lược tập trung vào khách hàng lớn của Công ty, không mở rộng về số lượng khách hàng.
- Hoạt động Tư vấn: chưa có được doanh thu do các hợp đồng về tư vấn có thời gian kéo dài.
- Chi phí quản lý giảm mạnh do các biện pháp cắt giảm chi phí quyết liệt của Ban Giám đốc trong năm.

Chi tiết tài sản và vốn chủ sở hữu được thể hiện trong Bảng cân đối kế toán dưới đây:

Mã số	Hạng mục	31/12/2016	01/01/2016 (Trình bày lại)
	TÀI SẢN		
100	Tài sản ngắn hạn	164.944.760.327	185.010.760.464
110	Tài sản tài chính	164.815.949.815	184.883.585.694
111	<i>Tiền và các khoản tương đương tiền</i>	6.023.930.415	24.067.052.595
112	<i>Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)</i>	24.387.256.183	24.160.000.000
113	<i>Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)</i>	9.000.000.000	10.000.000.000
114	<i>Các khoản cho vay</i>	42.246.128.866	44.054.649.753
115	<i>Tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)</i>	22.629.704.000	22.629.704.000
116	<i>Dự phòng suy giảm giá trị các tài sản tài chính và tài sản thế chấp</i>	(3.256.725.462)	(3.200.000.000)
117	<i>Các khoản phải thu</i>	538.382.801	378.521.016
118	<i>Trả trước cho người bán</i>	15.000.000	480.000
119	<i>Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp</i>	1.517.951.314	1.009.155.914
122	<i>Các khoản phải thu khác</i>	62.163.546.743	62.000.000.000
129	<i>Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu</i>	(449.225.045)	(215.977.584)
130	Tài sản ngắn hạn khác	128.810.512	127.174.770
200	Tài sản dài hạn	4.959.470.368	5.167.078.377
220	<i>Tài sản cố định</i>	1.607.161.597	1.870.782.760
240	<i>Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</i>	100.000.000	100.000.000
250	<i>Tài sản dài hạn khác</i>	3.252.308.771	3.196.295.617
270	Tổng cộng tài sản	169.904.230.695	190.177.838.841
	NGUỒN VỐN		
300	Nợ phải trả	1.438.484.983	22.745.957.446
400	Vốn chủ sở hữu	168.465.745.712	167.431.881.395
440	Tổng cộng nguồn vốn	169.904.230.695	190.177.838.841

(Theo số liệu báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016)

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2017

Dựa trên số liệu và những mục tiêu đã đề ra, Ban Điều hành đưa ra kế hoạch kinh doanh trong

năm 2017 như sau:

- Hoạt động môi giới: Đảm bảo doanh thu tối thiểu như năm 2016, tập trung chủ yếu tăng trưởng về hoạt động tự doanh và tư vấn.
- Hoạt động tự doanh và tư vấn: Phần đầu đạt mức tăng trưởng 150-200% so với doanh thu năm trước.
- Kết quả kinh doanh toàn Công ty phần đầu đạt gấp hai lần năm 2016.

Ngoài ra, Ban Điều hành đặt mục tiêu xa hơn nữa, Công ty sẽ cân nhắc đến việc niêm yết cổ phiếu của Công ty để huy động vốn trên thị trường chứng khoán.

Thêm vào đó, Ban Điều hành đang tiến hành nghiên cứu thị trường và xây dựng quy trình để triển khai dịch vụ môi giới đối với các sản phẩm dịch vụ chứng khoán khác ngoài cổ phiếu niêm yết.

Hoạt động tư vấn tiếp tục theo đuổi các giao dịch có quy mô lớn và khó để mang lại lợi nhuận lớn cho Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu P.HC-NS.

Tổng Giám đốc

PHAN ANH TUẤN